TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 15/11/2019
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Kiên
2. Bà Quách Thị Tình

- *Thư ký phiên toà*: Ông Trần Văn Hùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 195/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 về: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 52/2019/QĐST-HNGĐ ngày 30/10/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Quách Thị T ; Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn Qu, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H; sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn Qu, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 06/9/2019, bản tự khai ngày 06/9/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, chị Quách Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thế H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/10/2013 tại Ủy ban nhân dân (Sau đây viết tắt là UBND) xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau ngày cưới, vợ chồng hòa thuận đến năm 2017 thì mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống nên sau khi về chung sống một nhà thì vợ chồng luôn sảy ra cãi cọ. Thêm vào đó, sau nhiều năm chung sống nhưng vợ chồng vẫn không có con chung nên gia đình không được hạnh phúc. Thời gian kéo dài khiến cho chị cảm thấy vô cùng mệt mỏi và chán nản. Chị và anh H đã sống ly thân được 02 năm, không còn quan tâm gì đến nhau nữa . Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc đã tan vỡ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con cái và tài sản: Vợ chồng không có con chung và không có tài sản chung chị Tính không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập anh H để nộp bản tự khai nhưng anh H đều vắng mặt nên không có lời khai của anh H trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1]. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự nhưng anh Hòa không có mặt nên Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt anh H và đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ cho anh H theo khoản 3 Điều 210 Bộ luật tố tụng dân sự (Sau đây viết tắt là BLTTDS).

[2]. Anh Nguyễn Thế H cũng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên hoà giải hai lần nhưng anh H đều không đến để tham gia hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 BLTTDS.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay, chị T vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, anh H vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 BLTTDS, Toà án xét xử vắng mặt chị T và H.

HĐXX nhận thấy:

[4] Về hôn nhân: Chị Quách Thị T và anh Nguyễn Thế H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/10/2013 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa và và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Sau ngày cưới, vợ chồng hòa thuận đến năm 2017 thì mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống nên sau khi về chung sống một nhà thì vợ chồng luôn sảy ra cãi cọ. Mặt khác, sau nhiều năm chung sống nhưng vợ chồng không có con chung nên gia đình không được hạnh phúc. Chị T và anh H đã sống ly thân được 02 năm, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị T nhất quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H, trong khi đó anh H không đến để tham gia hòa giải cũng như tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Quách Thị T được ly hôn anh Nguyễn Thế H.

[5] Về con cái và tài sản: Vợ chồng không có con chung và không có tài sản chung nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án.

1/ Về hôn nhân: Xử cho chị Quách Thị T được ly hôn anh Nguyễn Thế H.

2/ Về án phí: Chị Quách Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2016/0003772, ngày 06/ 9/2019. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Quách Thị T và anh Nguyễn Thế H. Chị T và anh H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Nguyễn Thị Cúc